

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 173/2017/HSST.

Ngày: 26/9/2017.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Bà Lương Thùy Dung – Cán bộ đoàn TNCS Hồ Chí Minh, huyện đoàn Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Ông Lò Văn Quý – cán bộ Hội nông dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lò Việt Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 184/2017/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Bạc Cầm C; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 5 năm 2001; nơi cư trú: Bản Đ, xã, huyện T, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Bạc Cầm H – SN: 1981 và bà Lò Thị M – SN: 1981; bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giam giữ từ ngày 12/7/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Lò Thị M (*Mẹ đẻ*), SN: 1981, nơi cư trú: Bản Đ, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La (*Có mặt*).

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lương Văn Huân – Luật sư, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; địa chỉ: Số 18, đường Két Nước, tổ 8, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 12/7/2017, tại khu vực giáp danh giữa tiểu khu 8, thị trấn Thuận Châu và bản Pán I, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tổ công tác Công an xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đã phát hiện bắt quả tang đối tượng Bạc Cầm C (*Sinh ngày 15 tháng 5 năm 2001; nơi cư trú: Bản Đông, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma

túy. Vật chứng thu giữ của đối tượng là: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng (Theo Chuyên khai là Heroin).

Kết quả cân tịnh số bột màu trắng thu giữ của đối tượng Bạc Cầm C, có trọng lượng 0,22 gam, rút 0,05 gam ký hiệu C1 làm mẫu vật gửi giám định, số còn lại 0,17 gam ký hiệu C2 đã niêm phong.

Tại bản Kết luận giám định số: 736/KLMT ngày 17/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu C1 gửi giám định là chất ma túy; loại chất Heroin; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,22 gam; loại chất Heroin.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, trước sự có mặt của người bào chữa, bị can Bạc Cầm C đã khai nhận như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/7/2017, Bạc Cầm C đang ở nhà mình, thì có một người bạn tên Oai (Trú tại bản Nà Lĩnh – Chiềng Ly – Thuận Châu) gọi điện thoại đến số thuê bao của mẹ C là bà Lò Thị M, để xin nói chuyện với C, nội dung đối thoại thì Oai rủ C đến quán điện tử Chinh – Hương (Tiểu khu 8, thị trấn Thuận Châu) để chơi điện tử. C nhận lời Oai sau đó đi bộ đến điểm hẹn, khi tới quán điện tử Chinh – Hương, thì Oai đưa cho Chuyên số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhờ C đi mua hộ Heroin, đồng thời Oai hứa sau khi mua được sẽ cho C sử dụng cùng, C nhất trí cầm tiền đi bộ về hướng tiểu khu 4, thị trấn Thuận Châu, tuy nhiên khi ngang qua quán điện tử Phương Thúy (Tiểu khu 8, thị trấn Thuận Châu), thì C nhìn thấy Long (Em họ C), nhà ở bản Đông, xã Chiềng Ly, nên C đã đưa Long 150.000đ nhờ Long đi mua hộ Heroin, Long đồng ý nhận tiền rồi cùng với C đi bộ đến nhà một người đàn ông tên Lại (Thuộc tiểu khu 4, thị trấn Thuận Châu), tới nơi C đứng ngoài đợi, còn Long vào nhà Lại, sau khoảng 5 phút thì Long trở ra đưa cho C 01 gói Heroin được gói bằng giấy màu trắng, cùng Long đi bộ trở lại quán điện tử Chinh – Hương, khi ngang qua quán điện tử Phương Thúy, thì Long vào quán tiếp tục chơi điện tử, C thì tiếp tục đi bộ đến quán điện tử Chinh – Hương để giao gói Heroin cho Oai, tuy nhiên khi gặp lại Oai, thì Oai lại bảo C tiếp tục đi bộ đến rừng ma (Nghĩa trang) bản Pán I, xã Chiềng Ly, để lấy gói Heroin và đứng vào lúc C đi đến khu vực rừng ma bản Pán, thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Ly, phát hiện bắt giữ cùng gói Heroin như đã nêu. Về phía đối tượng Oai khi phát hiện C bị bắt giữ đã nhanh chóng tẩu thoát.

Tại bản Cáo trạng số: 147/KSĐT ngày 12/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Bạc Cầm C về Tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố bị cáo Bạc Cầm C với tội danh và Điều khoản luật áp dụng như trên. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 – điểm p khoản 1 Điều 46 – các Điều 69, 71, 74 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14

ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 - điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015;

- Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 08 đến 09 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, theo quy định tại Điều 71 BLHS.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Vật chứng là 0,17 gam Heroin.

Tại phiên tòa bị cáo người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Nhất trí với bản cáo trạng truy tố bị cáo về hành vi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên do bị cáo là người chưa thành niên, phạm tội lần đầu, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật có lợi cho bị cáo, để xét xử bị cáo mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo, nhất trí với nội dung phát biểu của luật sư bào chữa, không bổ sung ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 12/7/2017, bị cáo Bạc Cầm C (*Có căn cước lý lịch như trên*) đã bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (*0,22 gam Heroin*). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo C sinh ngày 25/5/2001, tính đến thời điểm thực hiện hành vi “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ”, bị cáo có độ tuổi là 16 tuổi 01 tháng 17 ngày, tuy chưa là người thành niên, nhưng theo quy định tại Điều 12 BLHS, thì bị cáo cũng đã là người nhận thức được các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích hưởng lợi (*Sử dụng trái ma túy*). Xét lời khai nhận của bị cáo ở giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Bạc Cầm C đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Như quan điểm

truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 194 BLHS năm 1999 quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm ”.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi; Hành vi các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Cụ thể hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước hết xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển . . . trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương. Tội phạm các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Vận dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật về tội phạm và hình phạt.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn khai nhận tội lỗi đã phạm. Nên được xem xét áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

[6] Xét tội danh bị cáo bị xét xử (*Tàng trữ trái phép chất ma túy*) thuộc trường hợp quy định tại: Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 - điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; theo hướng xét xử có lợi cho các bị cáo bởi: So sánh mức hình phạt về cùng tội danh theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (*Từ 02 năm đến 07 năm tù*) với điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (*Từ 01 năm đến 05 năm tù*), thì mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, là có lợi cho người phạm tội. Do vậy cần áp dụng các quy định pháp luật đã viện dẫn ở trên đối với các bị cáo.

[7] Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, do vậy cần áp dụng các quy định tại chương X của BLHS làm cơ sở quyết định hình phạt.

[8] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ các bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 BLTTHS;

[9] Đối với hình phạt bổ sung (*Phạt tiền*), xét bị cáo là người chưa thành niên phạm tội và tại Điều 71 BLHS quy định “ *Người chưa thành niên phạm tội chỉ bị áp dụng một trong các hình phạt sau đây đối với mỗi tội phạm: Cảnh cáo; phạt tiền;*

cải tạo không giam giữ; tù có thời hạn”. Do vậy ngoài hình phạt tù, bị cáo không bị áp dụng thêm bất cứ hình nào khác.

[10] Xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là: 0,17 gam Heroin (*Số còn lại sau khi trích rút 0,05 gam gửi giám định*) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội đồng thời là vật nhà nước cầm lưu hành. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS; để tuyên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với nguồn gốc 0,22 gam Heroin, theo các bị cáo khai do nhờ đối tượng Long mua tại nhà đối tượng Lại (*Tiểu khu 4, thị trấn Thuận Châu*). Kết quả điều tra bằng biện pháp đối chất giữa bị cáo C và Long, thì Long không thừa nhận. Do vậy không có cơ sở xử lý các đối tượng Long và Lại về tình tiết lời khai của bị cáo như đã nêu.

[12] Đối với lời khai của bị cáo về người đưa bị cáo 150.000đ nhờ mua hộ ma túy là Lò Văn Oai. Kết quả điều tra bằng biện pháp đối chất giữa bị cáo và đối tượng Oai, thì đối tượng không thừa nhận. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối tượng.

[13] Bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[14] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194 – điểm p khoản 1 Điều 46 – các Điều 69, 71 và 74 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 - điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Bạc Cầm C 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 12/7/2017 (*Ngày bắt giữ bị cáo*).

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tạm giam bị cáo trong hạn 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy;
- + Chất ma túy, loại Heroin có trọng lượng: 0,17 gam (*Không phải mười bảy gam*), ký hiệu C2, được niêm phong trong phong bì thư;

4. Án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

5. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Kỳ Việt